

Số: 232 /BC-UBND

Tuy Phước, ngày 15 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO
Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2015
và nhiệm vụ trọng tâm năm 2016

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2015**

Kinh tế - xã hội của huyện trong năm 2015 diễn ra trong bối cảnh có nhiều yếu tố thuận lợi nhưng cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Trong nước, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiềm chế, sản xuất kinh doanh nhìn chung thuận lợi, tuy nhiên tình hình biển Đông còn diễn biến phức tạp, khó lường. Ở tỉnh, huyện ta hạn hán xảy ra cục bộ ở một số địa phương gây khó khăn về nước tưới, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống dân sinh. Trước tình hình đó, thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh, căn cứ Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ năm 2015, UBND huyện đã ban hành Quyết định cụ thể hóa những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách Nhà nước năm 2015; đồng thời tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành nỗ lực khắc phục khó khăn, phát huy những mặt thuận lợi, tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra, nên tình hình kinh tế - xã hội của huyện trong năm 2015 đạt được những kết quả khả quan: *Nền kinh tế của huyện tiếp tục tăng trưởng và phát triển; công nghiệp - dịch vụ có bước tăng trưởng; sản xuất nông nghiệp được mùa; chương trình nông thôn mới được tập trung chỉ đạo và có chuyển biến tốt; thu ngân sách đạt khá so với kế hoạch của tỉnh và huyện; công tác quản lý đầu tư xây dựng, đất đai, tài nguyên môi trường được tăng cường; các hoạt động trên lĩnh vực văn hóa xã hội tiếp tục có tiến bộ; đời sống nhân dân trong huyện cơ bản ổn định. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được tập trung chỉ đạo; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được tăng cường.*

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2015

1. Các chỉ tiêu kinh tế

- *Tổng sản phẩm địa phương (GDP) theo giá cố định năm 1994 tăng 10,3% (KH 10,4%). Trong đó, giá trị tăng thêm của các ngành:*

- + Nông, lâm, thuỷ sản tăng 3,5% (KH 3,8%);
- + Công nghiệp, xây dựng tăng 13% (KH 13%);
- + Dịch vụ tăng 13,2% (KH 13,2%).

- Tỷ trọng nông, lâm, thủy sản - công nghiệp và xây dựng – Thương mại và dịch vụ trong GDP năm 2015 đạt: 36% - 23% - 41% (KH 36%- 23% - 41%);
- Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản tăng 4,78% (KH 4%);
- Giá trị sản xuất công nghiệp, xây dựng tăng 12,83% (KH 13,2%); riêng công nghiệp tăng 15,1% (KH 15%), thương mại - Dịch vụ tăng 14% (KH 14%).
- Sản lượng lương thực có hạt đạt 105.770,6 tấn (KH 104.520 tấn);
- Tỷ lệ che phủ rừng 8,6% (KH 8%);
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn 203.051 triệu đồng (KH 190.000 trđ), trong đó thu tiền sử dụng đất 82 tỷ (KH 80 tỷ);

2. Các chỉ tiêu xã hội

- Xây dựng 03 trường đạt chuẩn quốc gia (đang chờ tỉnh kiểm tra công nhận) (KH 02 trường);
- Giảm tỷ suất sinh 0,68% (KH 0,2%)
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 12,31% (KH 12,5%);
- Duy trì 10 xã, thị trấn và xây dựng thêm 03 xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế giai đoạn 2012-2020 (KH duy trì 10 xã; mở rộng thêm 01-02 xã)
- Duy trì 13/13 xã, thị trấn có bác sĩ (KH 13/13);
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 71% (KH 70%)
- Tỷ lệ hộ nghèo ước giảm còn dưới 3% (KH 3,5%);
- Tạo việc làm mới cho 2.963 lao động (KH 1.500 lao động);
- Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch 57% (KH 57%);
- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 95% (KH trên 95%).

3. Các chỉ tiêu nội chính

- Tỷ lệ thanh niên nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu tinh giao (KH 100%);
- Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn XH

B. KẾT QUẢ CỤ THỂ TRÊN CÁC LĨNH VỰC

I. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Phát triển kinh tế nông nghiệp và nông thôn

Giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản (giá cố định 1994) ước đạt 635.105 triệu đồng, đạt 97,11% KH, tăng 4,78% so cùng kỳ. Trong đó: nông nghiệp 520.406,9 triệu đồng, tăng 4,69%; lâm nghiệp 16.546,1 triệu đồng, tăng 1,07%; thủy sản 98.152 triệu đồng, tăng 5,9% so cùng kỳ.

Về trồng trọt, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm 18.664 ha, đạt 99,23% KH, tăng 1,88% so cùng kỳ, trong đó: Diện tích cây lương thực 15.442,7 ha, tăng 1,53%, sản lượng có hạt đạt 105.770,6 tấn, tăng 2,33%. Riêng diện tích

lúa 14.997 ha, tăng 1,46%, năng suất bình quân đạt 68,7 tạ/ha, tăng 0,5 tạ/ha so cùng kỳ; sản lượng đạt 103.074,3 tấn, đạt 101,19% KH và tăng 2,28% so cùng kỳ. Diện tích sản xuất lúa lai 256ha (tỉnh hỗ trợ 20% giá giống); diện tích các loại cây trồng cạn thực hiện 3.667 ha, đạt 96,83% KH, tăng 3,63% so cùng kỳ; diện tích sản xuất lúa giống tập trung 1.232,2 ha, đạt 205,37%KH, trong đó, diện tích liên kết sản xuất giống 1.072,4 ha.

Đã tập trung chỉ đạo công tác diệt chuột, thực hiện tốt lịch thời vụ, đưa các giống có năng suất cao vào sản xuất, giữ ổn định diện tích sản xuất lúa chín 3 vụ sang 2 vụ lúa/năm (7.420 ha). Công tác khuyến nông, tập huấn chuyển giao ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất ngày càng mở rộng và tăng cường. Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình cách đồng mẫu lớn với diện tích gieo trồng 2.439,1ha, năng suất bình quân 75,8 tạ/ha, hiệu quả thu nhập tăng thêm 4-5 triệu/ha.

Về *chăn nuôi*, tình hình chăn nuôi tiếp tục phát triển ổn định, công tác phòng, chống dịch bệnh được duy trì thường xuyên, dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn được khống chế; tỷ lệ tiêm phòng đạt và vượt chỉ tiêu tỉnh giao. Qua kết quả điều tra tổng đàn bò tăng, đàn heo và đàn gia cầm giảm so cùng kỳ (kết quả điều tra tính đến ngày 01/10/2015, tổng đàn bò có 16.519 con, đạt 106,57% KH, tăng 6,81%, trong đó bò lai chiếm 75%; đàn lợn có 48.311 con, đạt 98,59% KH, giảm 0,14%; đàn gia cầm 1.391.150 con đạt 92,74% KH, giảm 0,86%).

Về *lâm nghiệp*, công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng tiếp tục được tăng cường. Tổ chức khai thác 80 ha rừng trồng, sản lượng đạt 5.600 tấn. Triển khai công tác trồng rừng trên diện tích sau khi khai thác; tỷ lệ che phủ rừng đạt 8,6%. Trong năm, do tình hình nắng nóng kéo dài, diện tích rừng phòng hộ bị cháy là 0,06 ha ở Phước Hòa.

Về *thủy sản- diêm nghiệp*, diện tích nuôi trồng thủy sản thực hiện 995,7ha, đạt 99,36% KH, tăng 0,74% so cùng kỳ; sản lượng đạt 1.691,7 tấn, đạt 102,53%KH, tăng 5,68% so cùng kỳ. Trong đó, diện tích nuôi tôm nước lợ 967,4ha, đạt 99,52%KH, tăng 0,56%; sản lượng ước đạt 1.120 tấn, tăng 6,5% so cùng kỳ. Sản lượng đánh bắt thủy sản ước đạt 4.001,8 tấn, đạt 102,87%KH năm, tăng 2,8% so cùng kỳ. Diện tích sản xuất muối 15 ha (trong đó muối trải bạt 14 ha); sản lượng muối đạt 1.045 tấn, tăng 14,83 % so cùng kỳ, trong đó mô hình sản xuất muối sạch theo phương pháp kết tinh trên ruộng trải bạt với quy mô 0,36 ha/bạt/ 3,6 ha/ 24 hộ ở Diêm Vân dã cho năng suất cao hơn đối chứng 60 tấn /ha.

Hoạt động của HTX NN tiếp tục đổi mới, đã có 16/16 HTXNN chuyển đổi theo Luật HTX năm 2012, qua phân loại có 01 HTXNN đạt loại tốt, 08 khá và 07 trung bình. Nợ mới phát sinh trong năm là 35,8 tỷ đồng, đã thu đạt 88,5% (KH 90%); nợ cũ từ năm 2014 trả về trước là 13,1 tỷ đồng, thu đạt 24,5% (KH 30%).

Công tác phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn được quan tâm chỉ đạo thực hiện, triển khai phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2015; chỉ đạo chống hạn trên địa bàn. Triển khai việc di dời dân vùng đặc biệt nguy hiểm vào khu tái định cư, đã tổ chức giao đất cho 13 hộ và hỗ trợ 20 triệu đồng/ hộ để xây dựng nhà ở tại khu tái định cư Quảng Vân, Phước Thuận.

Tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện Dự án biến đổi khí hậu đê Đông giai đoạn 2 tại xã Phước Sơn và Phước Hòa.

Công tác xây dựng nông thôn mới được tập trung chỉ đạo thực hiện, tiến hành rà soát việc thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, tính kết hợp với nguồn vốn của địa phương và vốn huy động trong nhân dân để để kiên cố hóa 12,57 km/18,32 km kênh mương, bê tông hóa 61,57km/75,29km đường giao thông nông thôn, xây dựng 07 nhà văn hóa thôn; xây dựng 03 nhà văn hóa xã; nâng cấp mở rộng tường rào, cổng ngõ, mặt bằng 14 trường học (mẫu giáo, THCS). Tổng kinh phí đầu tư cho chương trình trong năm 2015 ước đạt 45.082 triệu đồng. Đến nay có 04 xã chuẩn nông thôn mới: Phước An (2014), Phước Thành, Phước Hưng và Phước Nghĩa (2015), các xã đạt 15-18 tiêu chí: Phước Hiệp, Phước Sơn, Phước Lộc. Đã thành lập Văn phòng điều phối Nông thôn mới cấp huyện và xây dựng quy chế hoạt động.

2. Về quản lý đất đai, tài nguyên môi trường

Công tác quản lý Nhà nước về đất đai tiếp tục tăng cường chỉ đạo thực hiện và xử lý tháo gỡ được một số vấn đề tồn tại, vướng mắc. Công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được thực hiện kịp thời giải quyết được nhu cầu đất để xây dựng dựng các dự án, công trình và đấu giá quyền sử dụng đất ở tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Công tác thu hồi đất, cho thuê đất, giao đất ở cho dân, cấp giấy chứng nhận QSD đất, chỉnh lý biến động đất đai được quan tâm chỉ đạo và thực hiện đúng quy định; đã xét giao đất ở cho 69 trường hợp với diện tích 8.338m², tổ chức đấu giá QSD đất ở được 41.694,84m²/100.776,72 m², đạt 41,4% KH; lập thủ tục trình UBND tỉnh giao đất 25 công trình với diện tích 113.758,99 m²; phê duyệt quy hoạch khu dân cư tại 07 xã với tổng diện tích 70.302,5 m² (đã giao 38.422,3 m²); kiểm tra, cấp 2.086 giấy chứng nhận QSD đất cho hộ gia đình, cá nhân (trong đó cấp mới 1.484 GCN); riêng đối với việc cấp giấy chứng nhận QSD đất theo dự án VLAP, đến nay đã giao được 84.196 giấy/105.100 giấy.

Công tác quản lý về tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường tiếp tục được tăng cường; đã phối hợp kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động khai thác khoáng sản của các đơn vị trên địa bàn, kiểm tra xác nhận 04 Đề án, 22 bản cam kết bảo vệ môi trường; tiếp tục duy trì việc thu gom rác thải theo quy định, vận động, phát triển thêm 322 hộ đăng ký tham gia thu gom rác thải sinh hoạt, nâng tổng số hộ tham gia 9.237 hộ, tăng 4,55% so cùng kỳ; đã thu gom, vận chuyển 14.457 m³ rác thải sinh hoạt vào xử lý tại bãi rác Long Mỹ, tăng 26,5% so cùng kỳ.

3. Về phát triển kinh tế công nghiệp, thương mại, dịch vụ

Giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng (giá cố định 1994) ước đạt 1.567.772 triệu đồng, đạt 100,05% KH và tăng 12,83% so cùng kỳ. Riêng công nghiệp, giá trị sản xuất ước đạt 626.390 triệu đồng, đạt 100,06% KH và tăng 15,1% so cùng kỳ; trong đó: thành phần kinh tế hỗn hợp ước đạt 374.690 triệu đồng, đạt 100,05% KH và tăng 15,61%; doanh nghiệp tư nhân ước đạt 8.515 triệu đồng, đạt 100,18% KH và tăng 14,3%; hộ cá thể ước đạt 243.185 triệu đồng, đạt 100,08% KH và tăng 14,3% so cùng kỳ.

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và kêu gọi các doanh nghiệp vào đầu tư sản xuất tại Cụm công nghiệp Phước An, đến nay đã cho thuê 20 cơ sở, doanh nghiệp thuê 37,21 ha/39,7 ha diện tích, chiếm tỷ lệ 93,5%, trong đó có 15 doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất, giải quyết việc làm tại chỗ hơn 1.300 lao động. Giá trị sản xuất của các doanh nghiệp tại Cụm thực hiện đạt 166.499 triệu đồng, tăng 44,67% so cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 26,58% trên tổng giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn huyện.

Giá trị sản xuất thương mại và dịch vụ (*theo giá cố định 1994*) ước thực hiện 966.410 triệu đồng, đạt 100,04% so KH năm và tăng 14,03% so cùng kỳ. Giá trị xuất khẩu ước đạt 23.398 triệu USD, tăng 18,52% so cùng kỳ; giá trị nhập khẩu ước đạt 11.286 triệu USD, tăng 10,96% so cùng kỳ.

Đã tập trung chỉ đạo xóa bỏ các lò gạch thủ công trên địa bàn theo chỉ đạo của UBND tỉnh, tạo điều kiện về mặt bằng, đất để các cơ sở gia công may công nghiệp phát triển, hiện nay có hơn 10 cơ sở đang hoạt động hiệu quả tại các địa phương, giải quyết gần 1.100 lao động tại chỗ. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại,... được tăng cường, các lực lượng chức năng đã kiểm tra 98 vụ, phát hiện 20 vụ vi phạm, xử lý thu nộp vào ngân sách 44.550 triệu đồng. Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh các làng nghề truyền thống; kiểm tra cấp 320 giấy phép (cấp đổi 64 giấy) đăng ký hộ kinh doanh.

4. Về tài chính, ngân sách, tín dụng

Tổng thu ngân sách nhà nước đạt khá, ước thực hiện năm 2015 là 203.051 triệu đồng, đạt 147,08% so KH tỉnh, đạt 106,81% KH huyện, tăng 18,32% so cùng kỳ. Trong đó, thu theo kế hoạch (không kể khoản thu để lại quản lý chi qua NSNN) là 168.942 triệu đồng, đạt 151,23% KH tỉnh, đạt 106,78% KH huyện, tăng 13,77% so cùng kỳ. Công tác quản lý thu, tăng thu và chống thất thu được triển khai thực hiện đúng theo chỉ đạo của Chính phủ và UBND tỉnh. Việc triển khai thu các loại phí, quỹ được thực hiện kịp thời, đúng chế độ quy định. Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện 455.972 triệu đồng, đạt 153,31% KH tỉnh, đạt 109,28% KH huyện, tăng 23,69% so cùng kỳ. Công tác quản lý, điều hành chi ngân sách thực hiện đúng chế độ quy định.

Hoạt động tín dụng, ngân hàng trên địa bàn huyện có sự tăng trưởng. Tổng dư nợ của 07 Quỹ tín dụng nhân dân đạt 178.543 triệu đồng, tăng 8,3% so cùng kỳ; tổng số nợ xấu 1.166 triệu đồng, chiếm 0,75% tổng dư nợ, tăng 11,23% so cùng kỳ. Tổng dư nợ của Chi nhánh Ngân hàng NN& PTNT huyện đạt 473.688 triệu đồng, tăng 19,12% so cùng kỳ; tổng số nợ xấu 1.512 triệu đồng, chiếm 0,32% tổng dư nợ, giảm 1,99% so cùng kỳ.

5. Về đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng

Tổng vốn đầu tư phát triển năm 2015 do UBND huyện làm Chủ đầu tư là 136.049 triệu đồng (vốn TW, tỉnh hỗ trợ 40.499 triệu đồng, vốn huyện 95.550 triệu đồng), với 61 danh mục công trình. Đến nay, đã bàn giao đưa vào sử dụng 06/10 công trình chuyển tiếp, triển khai thi công 26/28 công trình xây dựng mới,

phê duyệt chủ trương đầu tư đối với 12/23 công trình thuộc kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020. Giá trị thanh toán khối lượng hoàn thành ước đạt 121.879 triệu đồng (vốn TW, tỉnh: 39.998 triệu đồng, vốn huyện: 81.881 triệu đồng) đạt 97,13% KH vốn đã bố trí. Nhìn chung các công trình thuộc nguồn vốn Trung ương và tỉnh hỗ trợ đều được triển khai thực hiện đảm bảo đúng theo qui định.

Tập trung chỉ đạo rà soát, xử lý các vấn đề tồn tại vướng mắc trong công tác xin giao đất, bồi thường giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ thi công, nhất là các công trình trọng điểm và các công trình có giá trị đầu tư lớn. Phối hợp với các Sở, ngành của tỉnh chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác giải phóng mặt bằng đầu tư xây dựng các dự án đang triển khai trên địa bàn như: Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A; xây dựng Quốc lộ 19 mới, dự án biến đổi khí hậu Đê Đông,...

Đã chỉ đạo triển khai bê tông hóa giao thông nông thôn 61,57km/75,29km, kiên cố hóa 12,57 km/18,32 km kênh mương, kiểm tra cấp 168 giấy phép xây dựng, lắp đặt 2.812 mét đường ống cung cấp nước sạch cho các hộ dân, nâng tổng số hộ sử dụng nước sạch từ các nhà máy lên 12.179 hộ; tổng khối lượng nước sạch cung cấp của các nhà máy 1.361.092m³, tăng 16,6% so cùng kỳ.

II. VỀ VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Về giáo dục và đào tạo

Kết thúc năm học 2014-2015, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình bậc Tiểu học đạt 100%; tốt nghiệp THCS đạt 99,54%, giảm 0,16%; THPT đạt 85,9%, giảm 13,1%; tốt nghiệp hệ GDTX đạt 35%, giảm 65%; PCGD TH-ĐĐT đạt 96,7%; PCGD-THCS đạt: 91,8%, tăng 3,0%; PC bậc Trung học đạt 64,8%, tăng 4,5% so với năm học trước; hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; số lượng học sinh bỏ học giữa chừng là 457 HS (TH:0, THCS: 98, chiếm 0,82%, giảm 0,03%, THPT:359, chiếm 5,53 %, tăng 0,61% so với cùng kỳ); triển khai tốt công tác phục vụ kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia trên địa bàn. Công tác đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo bước đầu triển khai có hiệu quả, chất lượng đội ngũ giáo viên ngày được nâng cao trình độ, các điều kiện phục vụ cho việc dạy và học được tăng cường; quan tâm chỉ đạo triển khai xây dựng trường chuẩn quốc gia, đến nay có 41/63 trường đạt chuẩn Quốc gia, chiếm 65,07% và trong năm đã hoàn chỉnh hồ sơ, đang đề nghị tỉnh kiểm tra, công nhận thêm 03 trường. Tổ chức khai giảng năm học mới 2015-2016 theo đúng kế hoạch đề ra. Công tác khuyến học, khuyến tài, xã hội hóa giáo dục được quan tâm; các Trung tâm học tập cộng đồng từng bước hoạt động có hiệu quả; duy trì tốt số lượng học sinh học nghề phổ thông, tỷ lệ tốt nghiệp nghề đạt 94,9%, giảm 2,24%. Tổ chức thành công buổi gặp mặt học sinh, sinh viên tiêu biểu lần thứ VI năm 2015.

2. Về y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình

Duy trì, thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và nâng cao chất lượng khám, điều trị bệnh cho nhân dân; đã khám và điều trị cho 280.559 lượt người; tỷ lệ sử dụng giường bệnh nội trú đạt 136,55%. Chỉ đạo triển khai kịp thời và có hiệu quả công tác y tế dự phòng, phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng,... Nhìn chung, các ca bệnh đều được phát hiện sớm và điều trị kịp thời, không có trường hợp tử vong. Các chương trình mục tiêu Quốc

gia về y tế được triển khai có hiệu quả và đảm bảo tiến độ. Duy trì 10 xã và xây dựng thêm 03 xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng chiếm 12,31%, vượt 0,19% KH. Công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y được tư nhân được tăng cường; đoàn liên ngành của huyện và các xã, thị trấn đã kiểm tra 622 lượt cơ sở, xử phạt vi phạm hành chính 02 cơ sở, với số tiền 4,250 triệu đồng. Các hoạt động truyền thông về DS-KHIGD được duy trì; tỷ suất sinh giảm 0,68%, tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên chiếm 15,4%, giảm 1,3% so cùng kỳ. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt 0,8%. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 71%.

3. Về văn hóa thông tin, thể thao

Đã tổ chức tốt nhiều hoạt động mừng Đảng mừng Xuân và chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước và của huyện. Các hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa được quan tâm đầu tư, nhiều công trình văn hóa, lịch sử đang được triển khai xây dựng, trùng tu, tôn tạo góp phần phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Phối hợp tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 170 năm Năm sinh Danh nhân Văn hóa Đào Tấn, Lễ khởi công xây dựng đền thờ của Ông. Hoàn thành và xuất bản tập sách “Tuy Phước – Lịch sử và văn hóa”. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tiếp tục được các cấp, các ngành và các địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện. Công tác quản lý nhà nước về hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa được tăng cường; kiểm tra và lập thủ tục cấp phép 06 dịch vụ karaoke, 03 điểm ca nhạc. Triển khai ứng dụng Văn phòng điện tử tại huyện bước đầu mang lại hiệu quả, phục vụ đắc lực cho công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện. Chất lượng hoạt động thông tin truyền thanh từ huyện đến cơ sở ngày được nâng cao, cung cấp kịp thời các thông tin về tình hình kinh tế - xã hội của huyện và nhu cầu giải trí của nhân dân.

4. Về lao động, thương binh và xã hội

Công tác *đào tạo nghề, giải quyết việc làm gắn với giảm nghèo*; Tiếp tục đẩy mạnh đã phối hợp tổ chức đào tạo nghề cho 481 lao động nông thôn và tạo việc làm tại chỗ cho 429 lao động sau khi đào tạo; tổ chức giới thiệu, tạo việc làm mới cho 2.963 lao động, đạt 197,5 % KH. Triển khai cho vay tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác với tổng dư nợ 230 tỷ đồng/12.376 hộ vay; hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội với tổng số tiền gần 1,4 tỷ đồng; cấp 7.214 thẻ BHYT cho hộ nghèo, cận nghèo,.. tỷ lệ hộ nghèo ước giảm còn dưới 3%. Công tác giải quyết *chế độ chính sách đối với các đối tượng người có công* được thực hiện đầy đủ, kịp thời; đã giải quyết chế độ cho 1.865 đối tượng người có công, tổ chức điều dưỡng cho 975 lượt đối tượng, cấp 3.093 thẻ BHYT, tổ chức thăm và tặng 7.027 suất quà với số tiền gần 1.500 triệu đồng,...lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch Nước phong tặng, truy tặng 73 mẹ Việt Nam anh hùng, triển khai vận động các cơ quan, đơn vị nhận phụng dưỡng 25/25 mẹ Việt Nam anh hùng. Các *chính sách xã hội* được quan tâm giải quyết, đã xét trợ cấp cho 925 đối tượng, nâng tổng số đối tượng được trợ cấp thường xuyên là 8.310 người, với số tổng tiền trợ cấp gần 2,5 tỷ đồng/ tháng. Tổ chức tặng quà mừng thọ cho người cao tuổi; vận động các tổ chức, cá nhân tặng quà cho người khuyết tật, hoàn cảnh khó khăn. Phân bổ kịp thời 190 tấn gạo đỗ lúa nhân dịp Tết

Nguyên đán, 40 tấn gạo cứu trợ cho nhân dân bị thiệt hại do hạn hán. Cấp kinh phí hỗ trợ kịp thời cho 113/114 nhà sập (01 nhà chưa xây dựng do đất tranh chấp) và 13/13 nhà hư hỏng do bão số 4 năm 2014 gây ra với tổng số tiền là 3.615 triệu đồng. Triển khai tốt các hoạt động bảo vệ và chăm sóc trẻ em, nhất là trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Tổ chức vận động 4 đợt hiến máu tình nguyện tập trung, thu về đạt 1.073 đơn vị máu, đạt 112,94% KH tình giao.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÓI NỘI CHÍNH

1. Về xây dựng chính quyền

Tập trung củng cố tổ chức bộ máy, biên chế từ huyện đến cơ sở theo hướng chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao năng lực công tác. Đã thực hiện bổ nhiệm mới 01 Trưởng phòng, 08 Phó Trưởng phòng và tương đương, điều động và thuyên chuyển 03 cán bộ, công chức cấp huyện; xét tuyển 40 viên chức ngành Giáo dục - Đào tạo năm học 2014 – 2015. Xây dựng hoàn thiện Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị thuộc huyện. Các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được chú trọng; đã cử 01 cán bộ tham gia lớp cao học, 05 cán bộ học lớp quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính; 29 cán bộ, công chức cấp huyện và 180 cán bộ, công chức cấp xã tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ. Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính được quan tâm chỉ đạo, việc tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa” được duy trì thường xuyên, giải quyết kịp thời các nhu cầu của tổ chức và công dân, trong năm Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện đã tiếp nhận, giải quyết được 20.601/21.035 hồ sơ (đang giải quyết: 434 hồ sơ). Duy trì và áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 tại các phòng, ban huyện. Công tác quản lý nhà nước về hoạt động tôn giáo và thi đua khen thưởng được quan tâm chỉ đạo và thực hiện theo đúng quy định.

2. Công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng được chú trọng triển khai theo đúng tiến độ Kế hoạch đề ra, qua thanh tra phát hiện đã chi sai và đề nghị thu hồi nhập ngân sách, số tiền 94,623 triệu đồng. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo có chuyên biến tích cực, đã tập trung chỉ đạo rà soát xử lý nhiều vụ khiếu nại, tố cáo tồn đọng. Trong năm, lãnh đạo UBND huyện đã tiếp công dân định kỳ 22 cuộc với 39 lượt công dân; tiếp nhận 25 vụ khiếu nại, tố cáo (giảm 09 vụ so cùng kỳ) trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện là 09 vụ, đến nay đã giải quyết xong 05 vụ/ 09 vụ, đang giải quyết 04 vụ.

3. Công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật được triển khai thường xuyên và liên tục theo mục tiêu hướng về cơ sở nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong các tầng lớp nhân dân, đã phối hợp tổ chức hội nghị và triển khai lấy ý kiến nhân dân dự thảo Bộ luật Dân sự (sửa đổi) và Bộ luật Hình sự (sửa đổi). Công tác hành chính tư pháp được thực hiện kịp thời. Công tác hòa giải ở cơ sở được các địa phương quan tâm thực hiện (đã thụ lý 110 trường hợp, giải quyết thành 79 trường hợp, đang giải quyết 13 trường hợp), qua đó các mâu thuẫn tranh chấp trong nhân dân được hòa giải ngay tại cơ sở, giảm dần tình trạng đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

4. Quốc phòng, an ninh được giữ vững. Duy trì thực hiện nghiêm chế độ trực ban, sẵn sàng chiến đấu, đặc biệt là trong dịp Lễ, Tết và các sự kiện chính trị của địa phương. Công tác huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng được chú trọng; triển khai công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ đúng quy trình và tổ chức giao 350 quân, đạt chỉ tiêu tinh giao. Các lực lượng chức năng đã chủ động nắm tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc liên quan đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và kiềm chế tai nạn giao thông được tăng cường; phạm pháp kinh tế phát hiện, xử lý 24 vụ/23 đối tượng và 01 tổ chức, tăng 12 vụ - 11 đối tượng; phạm pháp hình sự xảy ra 75 vụ /127 đối tượng, tăng 02 vụ, giảm 39 đối tượng; tai nạn giao thông xảy ra 27 vụ, làm chết 20 người, bị thương 16 người, giảm 03 vụ- 12 người bị thương so cùng kỳ; qua tuần tra kiểm soát trật tự an toàn giao thông đã xử lý hành chính 3.216 trường hợp, phạt tiền 1.567 triệu đồng.

IV. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND HUYỆN

UBND huyện đã bám sát Nghị quyết kỳ họp thứ 10, HĐND huyện khóa X về các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015, các chủ trương của tỉnh và chương trình trọng tâm của huyện để xây dựng các giải pháp phù hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm trên các lĩnh vực được phân công, duy trì nghiêm túc chế độ họp hội ý giao ban 02 tuần/lần để rà soát chỉ đạo giải quyết các công việc còn tồn tại, vướng mắc. Lãnh đạo UBND huyện trực tiếp làm việc với các ngành của huyện để chỉ đạo giải quyết các vấn đề thực hiện còn chậm, kéo dài. Do vậy, nhiều vấn đề bức xúc nổi lên đã được tập trung chỉ đạo tháo gỡ, giải quyết. Trong quá trình tổ chức thực hiện, UBND huyện đã duy trì hoạt động điều hành đúng quy chế làm việc, từng thành viên UBND huyện luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công. Thực hiện tốt các quy chế phối hợp đã ký kết, trước và sau kỳ họp HĐND huyện, các kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc, của các đại biểu HĐND huyện và của cử tri đều được UBND huyện xem xét giải quyết và trả lời cho cử tri. UBND huyện thường xuyên tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ của UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành của tỉnh để giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc và thu hút các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản vào địa bàn huyện nhằm góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

C. NHỮNG HẠN CHẾ, TỒN TẠI, NGUYÊN NHÂN

1. Những hạn chế, tồn tại

- Nền kinh tế của huyện tuy có tăng trưởng nhưng chưa bền vững. Giá trị sản xuất công nghiệp tuy có tăng so với cùng kỳ nhưng hoạt động sản xuất của một số doanh nghiệp vẫn còn gặp nhiều khó khăn.

- Một số sản phẩm nông nghiệp giá cả đều ra cồn bấp bênh ánh hưởng đến đời sống nông dân. Hoạt động của các HTX NN sau khi chuyển đổi theo Luật HTX năm 2012 vẫn còn nhiều khó khăn, các khâu dịch vụ chưa được mở rộng; việc xử lý giải thể HTX vận tải 1/5 còn chậm. Tình trạng sử dụng kích điện, lưới

lòng để khai thác thủy sản còn diễn biến phức tạp, hiệu quả công tác tuyên truyền và tuần tra, xử lý đạt thấp.

- Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản còn một số mặt hạn chế: Tình trạng lấn chiếm đất đai, khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép (cát, đất, sỏi đồi,...) vẫn còn xảy ra nhưng công tác xử lý còn chậm và lúng túng; vệ sinh môi trường ở một số nơi còn nhiều bức xúc. Việc chỉ đạo giao giấy chứng nhận QSD đất đã cấp theo dự án VLAP thiếu tập trung, tiến độ chậm, đến nay còn tồn 20.904 giấy chưa giao cho nhân dân. Việc lập kế hoạch sử dụng đất, thực hiện kế hoạch sử dụng đất ở một số địa phương còn chậm, phải trình xin gia hạn nhiều lần.

- Công tác quản lý nhà nước về trật tự đô thị, xây dựng chưa duy trì thường xuyên. Việc lập quy hoạch trung tâm xã Phước Thành, Phước Quang chậm. Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng ở một số dự án còn nhiều vấn đề tồn tại cần tập trung xử lý nhưng sự phối hợp của các ngành liên quan còn lúng túng, chưa chặt chẽ; cá biệt có một số dự án từ năm 2011 đến nay chưa xử lý xong. Việc hoàn chỉnh thủ tục hồ sơ dự án và tiến độ triển khai thi công ở một số dự án đều tư chậm. Triển khai kế hoạch kiên cố hóa kênh mương và bê tông giao thông nông thôn chậm, đến nay còn một số địa phương chưa hoàn chỉnh hồ sơ để trình phê duyệt (Phuộc Thuận, Diêu Trì).

- Hoạt động văn hóa- thông tin, thể dục- thể thao ở cơ sở còn yếu; công tác phối hợp triển khai việc trùng tu, tôn tạo một số di tích lịch sử văn hóa còn chậm. Tình hình dịch bệnh ở người tuy giảm nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ bùng phát; cơ sở vật chất, thiết bị y tế và đội ngũ y bác sĩ ở cơ sở còn thiếu. Chất lượng công tác đào tạo, tập huấn nghề chưa cao, chưa đáp ứng được yêu cầu của sản xuất. Nguồn vốn trung ương hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ chính sách theo Quyết định số 22/2011/QĐ-TTg chậm nên việc triển khai gặp khó khăn.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính tuy đã tập trung chỉ đạo nhưng chưa có chuyển biến mạnh. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo một số vụ còn để kéo dài thời gian so với quy định. Tình hình an ninh nông thôn và trật tự an toàn xã hội ở một số địa phương có mặt diễn biến phức tạp; phạm pháp kinh tế và phạm pháp hình sự tăng so cùng kỳ.

2. Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại

Ngoài yếu tố *khách quan* là do tình hình khó khăn chung của nền kinh tế thế giới phục hồi chậm, kinh tế trong nước vẫn còn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu khó lường,...còn có yếu tố *chủ quan* là do: Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện ở một số mặt chưa toàn diện; công tác kiểm tra, chỉ đạo xử lý một số vấn đề tồn tại, yếu kém chưa được tập trung, kiên quyết. Việc tổ chức thực hiện ở một số phòng, ban và địa phương đôi lúc chưa nghiêm túc, công tác phối hợp xử lý các vướng mắc phát sinh chưa chặt chẽ, kịp thời; tinh thần trách nhiệm của một số cán bộ công chức, người đứng đầu một số ngành, địa phương trong việc thực thi nhiệm vụ chưa cao, chậm báo cáo những khó khăn để UBND huyện chỉ đạo, xử lý giải quyết.

Phần thứ hai
**NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG TÂM PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2016**

Năm 2016 là năm đầu của kế hoạch 5 năm 2016-2020, là năm có ý nghĩa quan trọng trong tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI. Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 của huyện trong bối cảnh dự báo kinh tế trong nước còn nhiều khó khăn, nhất là sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp, nhu cầu nguồn lực để thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng an ninh và ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu là rất lớn trong khi ngân sách còn hạn hẹp, diễn biến thời tiết diễn ra bất thường, thiên tai, hạn hán và dịch bệnh gia súc, gia cầm,... tác động đến nền kinh tế của huyện, ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất và đời sống của nhân dân trong huyện. Do đó, cần phải có sự quyết tâm cao trong việc quán triệt và triển khai đồng bộ, có hiệu quả các chủ trương của Trung ương, của tỉnh và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI đã đề ra, theo đó mục tiêu chung của năm 2016 là: *Tập trung phát huy mạnh mẽ nội lực, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của địa phương, tranh thủ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực khác để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội; phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng hợp lý của nền kinh tế huyện gắn với bảo vệ môi trường và giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội; đẩy mạnh xã hội hóa trên các lĩnh vực văn hóa xã hội; tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; khắc phục nhanh những hạn chế, yếu kém; nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành của các cấp chính quyền; củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.*

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2016

1. Các chỉ tiêu kinh tế

- Tổng giá trị sản xuất của các ngành tăng 8,5% (theo giá so sánh 2010), trong đó: + Nông, lâm, thủy sản tăng 4%;

+ Công nghiệp, xây dựng tăng 10,3% ;

+ Dịch vụ tăng 10,7%.

- Tỷ trọng nông, lâm, thủy sản - công nghiệp và xây dựng - Thương mại và dịch vụ trong giá trị sản xuất (giá thực tế): 33% - 47% - 20% ;

- Sản lượng lương thực có hạt đạt 104.520 tấn, trong đó: Sản lượng lúa đạt 101.865 tấn ;

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 35,6 triệu đồng/năm/người;

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 8%;

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn 204.552 triệu đồng, trong đó: Thu tiền sử dụng đất 85.000 triệu đồng.

2. Các chỉ tiêu xã hội

- Xây dựng 03 trường đạt chuẩn quốc gia;

✓
11

- Giảm tỷ suất sinh: 0,2%;
 - Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 11,7%;
 - Duy trì 13 xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn 2012-2020;
 - Duy trì 13/13 Trạm Y tế xã, thị trấn có bác sĩ;
 - Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 73%;
 - Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1-1,5% theo tiêu chí mới;
 - Tạo việc làm tăng thêm cho 1.000 lao động;
 - Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch 57% ;
 - Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên 95%;
- 3. Các chỉ tiêu nội chính**
- Tỷ lệ thanh niên nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu tinh giao;
 - Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn XH.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2016

1. Duy trì tốc độ tăng trưởng và phát triển toàn diện nông, lâm, ngư nghiệp gắn Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới.

Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng toàn diện, hiệu quả, bền vững. Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, chăn nuôi; chú trọng chỉ đạo đưa sử dụng các loại giống mới năng suất, chất lượng cao; thúc đẩy mở rộng cơ giới hóa trong sản xuất; xây dựng và nhân rộng các mô hình thu nhập cao trên một đơn vị diện tích canh tác. Huy động tối đa các nguồn lực của toàn xã hội để tập trung xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đến cuối năm 2016 có thêm 02 xã Phước Sơn và Phước Lộc đạt chuẩn xã nông thôn mới.

Về **trồng trọt**, tập trung chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện cho sản xuất nhất là bảo đảm cơ cấu giống, chất lượng giống, lịch thời vụ, chuyển toàn bộ diện tích lúa từ 3 vụ sang 2 vụ/ năm. Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các biện pháp chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, dịch hại cho cây trồng, tăng cường công tác chống hạn giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất. Khuyến khích phát triển hoa cảnh và các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, ổn định diện tích cây trồng cạn ở những vùng đã thực hiện và mở rộng ở những vùng có điều kiện. Duy trì triển khai thực hiện tốt cánh đồng lớn với quy mô mỗi vùng cánh đồng mẫu lớn từ 50 ha trở lên; triển khai thí điểm cánh đồng lớn (xã Phước Hưng) vụ Đông Xuân 2015-2016. Thực hiện liên kết chặt chẽ giữa “4 nhà” để tăng năng suất, hiệu quả và gắn sản xuất với thị trường tiêu thụ sản phẩm. Thực hiện kiểm tra chặt chẽ chất lượng giống, chuẩn bị nguồn giống để cung ứng gieo sạ các vụ sản xuất trong năm,

phấn đấu tỷ lệ sử dụng giống kỹ thuật, lúa lai trên 98% diện tích. Khuyến khích phát triển cơ giới hóa trong sản xuất, nhân rộng việc sử dụng công cụ sạ hàng.

Về *chăn nuôi*, tập trung phát triển đàn gia súc, gia cầm, khuyến khích phát triển chăn nuôi tập trung theo hình thức trang trại, gia trại gắn với an toàn sinh học, đảm bảo vệ sinh môi trường. Vận động, hướng dẫn mở rộng mô hình vỗ béo bò, chăn nuôi bò thịt có năng suất cao gắn với phát triển trồng cỏ phục vụ chăn nuôi và chăn nuôi heo hướng nạc thâm canh. Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh, nhất là việc tiêm phòng và quản lý con giống, hạn chế tối đa thiệt hại do dịch bệnh gây ra; tăng cường kiểm tra, kiểm soát giết mổ, vệ sinh thú y, mua bán, vận chuyển gia súc, gia cầm. Xây dựng Đề án chăn nuôi bò thịt chất lượng cao hộ gia đình giai đoạn 2016-2020.

Về *lâm nghiệp*, tập trung ổn định và phát triển rừng sản xuất, triển khai trồng cây nhân dân; kiểm tra, hướng dẫn nhân dân bảo vệ, chăm sóc rừng trồng; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng.

Về *thủy sản-diêm nghiệp*, tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn người dân sản xuất đúng lịch thời vụ. Tiếp tục thực hiện kiểm dịch tốt con giống thủy sản gắn với xử lý môi trường nuôi, phòng chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp sử dụng phương tiện khai thác thủy sản bị cấm: Xung điện, xiết máy, bơm hút, lưới lồng,... ở mặt nước tự nhiên, nhất là trên đầm Thị Nại. Tiếp tục vận động diêm dân nhân rộng mô hình sản xuất muối trải bạt nhằm nâng cao sản lượng và chất lượng muối.

Về *xây dựng nông thôn mới*, đẩy mạnh việc lồng ghép các chương trình, đề án gắn với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng 19 tiêu chí đã đạt được ở 04 xã (P. Hưng, P. Nghĩa, P. Thành, Phước An); triển khai, hướng dẫn 07 xã còn lại xây dựng kế hoạch để thực hiện các tiêu chí nông thôn mới trong giai đoạn 2016-2020; riêng 02 xã Phước Sơn và Phước Lộc tập trung nguồn lực để xây dựng đạt chuẩn nông thôn mới năm 2016. Xây dựng Kế hoạch thực hiện đạt tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

Về *quản lý các HTX NN*, tổ chức tổng kết thực hiện Đề án 03 của Huyện ủy, Kế hoạch 312 của UBND huyện về củng cố các HTX NN trên địa bàn huyện; xây dựng Chương trình hành động của Huyện ủy về đổi mới và phát triển các HTX NN giai đoạn 2016-2020; tăng cường công tác quản lý tài chính, vốn quỹ và thu hồi nợ đọng; hỗ trợ thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động theo Luật HTX năm 2012.

Về *thủy lợi và phòng chống thiên tai*, xây dựng và triển khai tốt kế hoạch phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2016; tổ chức nạo vét kênh mương, quản lý chặt chẽ nguồn nước tưới để phục vụ nước tưới cho sản xuất, dân sinh. Tiếp tục xét, bố trí và di dời dân vùng đặc biệt nguy hiểm vào khu tái định cư Quảng Văn, Phước Thuận và Huỳnh Giản, Phước Hòa.

2. Quản lý có hiệu quả tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường. Thực hiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, lập kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối năm 2016-2020 và lập kế hoạch sử dụng đất năm 2016. Thực hiện công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân theo quy định. Tập trung hoàn chỉnh hồ sơ triển khai công tác đấu giá quyền sử dụng đất, nhất là các khu tái định cư thuộc Quốc lộ 1 A. Tiếp tục phối hợp tổ chức giao dứt điểm sổ giấy chứng nhận QSD đất theo dự án Vlap còn lại cho nhân dân đối với các trường hợp đã thực hiện xong nghĩa vụ tài chính theo quy định; tăng cường chỉ đạo công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu theo quy định. Tham mưu Huyện ủy ban hành Chỉ thị về tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn huyện theo Luật đất đai năm 2013. Tiếp tục kiểm tra, rà soát, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tập trung xử lý kiên quyết các trường hợp lấn, chiếm, chuyển mục đích sử dụng đất, xây dựng trái phép; tiếp tục chỉ đạo quyết liệt đẩy nhanh đền bù giải phóng mặt bằng. Chỉ đạo tổ chức tổng kết công tác bảo vệ môi trường giai đoạn 2011-2015; xây dựng, triển khai kế hoạch bảo vệ môi trường giai đoạn 2016-2020 và năm 2016. Tăng cường kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với các đơn vị khai thác khoáng sản, các cơ sở sản xuất kinh doanh. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án thu gom rác thải sinh hoạt và Đề án thu gom, xử lý chất thải rắn trong sinh hoạt tại cộng đồng dân cư. Thực hiện mua bổ sung 01 xe thu gom rác thải để mở rộng địa bàn thu gom rác sinh hoạt, giảm ú đọng rác trong nhân dân.

3. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ; thu hút đầu tư.

Tiếp tục triển khai các giải pháp kêu gọi các doanh nghiệp vào đầu tư lấp đầy 2,49 ha còn lại của Cụm công nghiệp Phước An, trong đó ưu tiên thu hút các dự án có quy mô lớn, không ô nhiễm môi trường, tạo bước chuyển dịch mạnh cơ cấu sản xuất công nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tiếp tục thu hút đầu tư phát triển may công nghiệp trên địa bàn, xây dựng thương hiệu nem chả Chợ Huyện (Phước Lộc). Quan tâm công tác khuyến công, phát triển các làng nghề truyền thống và các cơ sở chế biến nhỏ ở nông thôn. Chú trọng công tác xúc tiến thương mại, vận động các doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài tỉnh để giới thiệu sản phẩm, quảng bá thương hiệu. Tiếp tục hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và đưa hàng Việt về nông thôn; thực hiện tốt công tác quản lý thị trường, chú trọng tăng cường các biện pháp kiểm soát, bình ổn giá cả, chống buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng. Huy động và khuyến khích các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế vào các dự án thương mại, dịch vụ. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, phát triển các khu đô thị, các chợ trong hệ thống quy hoạch được duyệt. Quan tâm quảng bá các làng nghề truyền thống, xúc tiến du lịch, phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn, tổ chức tốt các lễ hội truyền thống, các sự kiện thể thao nhằm thu hút du khách.

4. Tăng cường huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng

✓

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn để đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường công tác quản lý đầu tư và xây dựng, đảm bảo việc đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, theo đúng quy hoạch và kế hoạch được duyệt. Tiếp tục rà soát, giải quyết những vướng mắc về giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình đã được phê duyệt, nhất là các dự án trọng điểm của huyện. Khắc phục tình trạng hoàn tất thủ tục đầu tư và tiến độ thi công còn để kéo dài. Tiếp tục thực hiện chương trình bê tông giao thông nông thôn, kiên cố hóa kênh mương, kiên cố hóa trường, lớp học theo kế hoạch được duyệt. Xây dựng Kế hoạch đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa giai đoạn 2016-2020.

Tập trung kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tổ chức triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng tại các xã, thị trấn, nhất là kiểm soát nợ đầu tư xây dựng cơ bản. Tiếp tục triển khai mở rộng quy hoạch trung tâm xã Phước Sơn đã phê duyệt và hoàn chỉnh quy hoạch xã Phước Lộc theo hướng đạt đô thị loại V; lập các quy hoạch chi tiết xây dựng cơ sở hạ tầng khu phía Tây Nam thị trấn Tuy Phước, phía Đông Bắc xã Phước Hòa và các khu chức năng tại thị trấn Tuy Phước và Diêu Trì. Đôn đốc, hướng dẫn các xã, thị trấn trong việc lập quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã, điểm dân cư nông thôn phù hợp với sự phát triển của địa phương. Hoàn thiện một số cầu dân sinh còn bất cập tạo kết nối giao thông thuận lợi phục vụ nhân dân trên địa bàn. Tiếp tục duy trì việc khai thác, cung cấp nước sạch cho nhân dân; đầu tư nâng cấp nhà máy nước Phước Thuận để đủ lượng nước cung cấp cho nhân dân.

5. *Đẩy mạnh thu ngân sách nhà nước đảm bảo đạt và vượt kế hoạch đề ra.*

Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy mạnh khai thác nguồn thu để tăng thu cho ngân sách, nhất là đẩy mạnh công tác thu nợ thuế còn tồn đọng, đảm bảo thu ngân sách đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thu - chi, quản lý ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Khai thác triệt để các nguồn thu và tranh thủ tối đa các nguồn lực để đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng để phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách huyện, thực hiện tốt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, thực hành tiết kiệm chi ngân sách, hạn chế các khoản chi phát sinh chưa thật sự cấp bách, chống lãng phí, chống tham nhũng trong chi tiêu công. Khuyến khích đẩy mạnh phát triển các hoạt động dịch vụ công cho các đơn vị sự nghiệp có thu. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức tín dụng, ngân hàng trên địa bàn.

6. *Quan tâm phát triển văn hóa xã hội, chú trọng đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.*

Tăng cường công tác quản lý **giáo dục và đào tạo**, tiếp tục thực hiện việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục- đào tạo; tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, thực hiện phổ cập các cấp học, đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp, triển khai xây dựng 03 trường chuẩn quốc gia. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các trường Mầm non ngoài công lập; giám sát chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm; triển

khai hiệu quả các giải pháp giảm thiểu số lượng học sinh lưu ban, bỏ học. Quan tâm chỉ đạo thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2011-2020. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động các nguồn lực tham gia phát triển giáo dục và đào tạo. Chú trọng công tác khuyến học, khuyến tài; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng, phát triển các hình thức dạy nghề, tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo các chương trình, đề án đã được phê duyệt.

Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, chủ động phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm ở người; tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ vệ sinh an toàn thực phẩm; hạ tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi còn 11,7%. Tiếp tục duy trì 13/13 xã, thị trấn có bác sĩ và đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế. Quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng và trang thiết bị cho ngành y tế, đồng thời huy động các thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào lĩnh vực y tế, vào công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh đi đôi với việc tăng cường y đức, thái độ ứng xử và phục vụ bệnh nhân của đội ngũ nhân viên y tế. Tăng cường công tác thanh kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với hành nghề y dược tư nhân. Tích cực tuyên truyền, chỉ đạo giám sát chặt chẽ công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, phấn đấu giảm tỷ suất sinh 0,2‰, duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 0,8%, chú trọng vận động giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên. Phấn đấu tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 73%.

Nâng cao chất lượng các hoạt động *văn hóa, thông tin, truyền thông, thể dục thể thao*. Xây dựng Kế hoạch bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2020; tiếp tục đầu tư quy hoạch, xây dựng, bảo vệ, trùng tu tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa; đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình văn hóa, nhất là Đền thờ Danh nhân văn hóa Đào Tấn. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các dịch vụ văn hóa. Chỉ đạo thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đi vào chiều sâu. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng, đầu tư nâng cao chất lượng các môn thể thao thành tích cao. Tập trung tuyên truyền Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng; tổ chức tốt các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân và các ngày lễ, kỷ niệm lớn năm 2016, tổ chức giao lưu nghệ thuật nhân kỷ niệm 100 năm ngày sinh nhà thơ Xuân Diệu. Xây dựng kỷ yếu Tuy Phước 30 năm đổi mới và phát triển. Tiếp tục triển khai thực hiện phát triển công nghệ thông tin về mô hình Văn phòng điện tử, Một cửa điện tử. Nâng cao chất lượng tin bài, hoạt động của hệ thống truyền thanh và Trang thông tin điện tử huyện.

Triển khai thực hiện tốt các chính sách *đảm bảo an sinh xã hội*, xây dựng Kế hoạch giảm nghèo- giải quyết việc làm và đào tạo nghề giai đoạn 2016-2020, đẩy mạnh việc triển khai các chương trình, đề án đã ban hành về giảm nghèo- giải quyết việc làm và đào tạo nghề, nhằm tạo việc làm tăng thêm cho 1.000 lao động và tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1-1,5% (theo tiêu chí mới). Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi đối với người có công, người nghèo, trẻ em và các đối tượng xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Quan tâm thực hiện các chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tăng cường công tác phòng, chống các tệ nạn xã hội; kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về

BHXH, an toàn vệ sinh lao động. Tiếp tục vận động các nguồn đóng góp, ủng hộ của các cá nhân, tổ chức nhân đạo, từ thiện để cứu trợ kịp thời cho nhân dân các vùng gặp thiên tai, lũ lụt, khó khăn. Triển khai tốt công tác vận động hiến máu tình nguyện năm 2016, đảm bảo đạt kế hoạch tỉnh giao.

7. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính quyền từ huyện đến cơ sở, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Xây dựng Chương trình hành động của Huyện ủy thực hiện cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2016-2020. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quyết định hành chính; chấn chỉnh và nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế "Một cửa, "Một cửa liên thông"; triển khai hệ thống "Một cửa điện tử" tại huyện; quan tâm chỉ đạo Ban Tiếp công dân huyện thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Tổ chức triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm và Đề án tinh giản biên chế sau khi được UBND tỉnh phê duyệt. Tiếp tục sắp xếp, củng cố tổ chức bộ máy bên trong của các phòng, ban và các đơn vị trực thuộc. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức đủ phẩm chất và năng lực thực thi nhiệm vụ. Thường xuyên đôn đốc việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Tổ chức tổng kết hoạt động của UBND huyện nhiệm kỳ 2011-2016; chuẩn bị các điều kiện và tổ chức phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2020. Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2016-2020 và các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI.

Tập trung công tác *tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật* cho cán bộ và nhân dân; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; chăm lo, bảo đảm lợi ích, phát huy quyền làm chủ gắn với trách nhiệm của người dân. Tăng cường công tác thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật do UBND huyện ban hành; tiếp tục củng cố và nâng cao năng lực hoạt động của các Tổ hòa giải cơ sở; tăng cường thi hành án dân sự đối với các trường hợp có điều kiện thi hành.

8. Đề cao trách nhiệm của các cấp chính quyền, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong đấu tranh *phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí*. Tiếp tục thực hiện kê khai tài sản, thu nhập và chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức theo quy định. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc thanh tra, phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật. Nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, góp phần đảm bảo ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

9. Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội.

Duy trì nghiêm túc chế độ trực sảnh sàng chiến đấu, tăng cường công tác giáo dục quốc phòng, an ninh; phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ quốc phòng và công tác quân sự địa phương. Xây dựng Kế hoạch diễn tập tác chiến phòng thủ "PT 16" vận hành theo cơ chế Nghị quyết 28 của Bộ Chính trị. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Dân quân tự vệ và các chế độ chính sách

đối với lực lượng công an xã và lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn huyện. Tham mưu Huyện ủy ban hành Chương trình hành động khóa XXI về công tác đảm bảo giữ vững an ninh, trật tự trong tình hình mới. Đẩy mạnh các hoạt động tấn công trấn áp tội phạm, các tệ nạn xã hội; tăng cường tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm nhằm lập lại trật tự an toàn giao thông, giảm tai nạn giao thông; đẩy mạnh công tác phòng cháy, chữa cháy, nhất là các chợ, cơ sở sản xuất, kinh doanh.

10. Tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp chỉ đạo, điều hành của UBND huyện. Thực hiện việc rà soát, phân công, phân cấp và làm rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành và trách nhiệm của người đứng đầu trong bộ máy hành chính, cải tiến nội dung điều hành, giảm bớt hội họp, dành thời gian đi cơ sở để kiểm tra nắm tình hình giúp các địa phương tháo gỡ những khó khăn, yướng mắc trong việc thực hiện các nhiệm vụ đề ra; đồng thời, chỉ đạo, giải quyết công việc ngay từ cơ sở. Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án đã ban hành.

Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động thực hiện các chính sách, pháp luật trên địa bàn huyện; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp ủy đảng, chính quyền trong việc ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế - xã hội nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị năm 2016.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2016, UBND huyện sẽ tiếp tục xây dựng các chương trình công tác trọng tâm, các giải pháp cụ thể trên từng lĩnh vực để chỉ đạo, điều hành nhằm phấn đấu đạt hiệu quả tốt nhất. UBND huyện đề nghị HĐND huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các đoàn thể tăng cường giám sát, hợp tác, hỗ trợ UBND huyện hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 đã đề ra ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- TT HU, TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Mặt trận và các đoàn thể huyện;
- Các phòng, ban, ngành thuộc huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- TT.HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Tích Hiếu